

Số: 549/BC-UBND

Đoàn Đào, ngày 21 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ
Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân tháng 9 năm 2026**

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Công văn số 3919/STC-TCDN, KTTT&TN ngày 03/7/2026 của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên về việc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; căn cứ Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 09/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch hành động số 63/KH-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình triển khai thực hiện tại địa phương, UBND xã Đoàn Đào báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ đến tháng 9 năm 2026 như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền

- UBND xã tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, kế hoạch triển khai của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đến cán bộ, công chức, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh và Nhân dân trên địa bàn.

- Nội dung tuyên truyền được lồng ghép thông qua các hội nghị, cuộc họp chuyên môn, sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội, hệ thống thông tin, truyền thanh của địa phương và trong quá trình triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Qua tuyên truyền, nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân tiếp tục được nâng lên. UBND xã xác định khu vực kinh tế tư nhân là một trong những lực lượng quan trọng tham gia phát triển sản xuất, thương mại, dịch vụ, tạo việc làm, nâng cao thu nhập và khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương.

- Đồng thời, UBND xã tiếp tục định hướng xây dựng mối quan hệ chính quyền đồng hành, hỗ trợ và phục vụ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; tạo môi trường

thuận lợi để các chủ thể kinh tế hoạt động đúng quy định, chủ động phát triển sản xuất, kinh doanh.

2. Công tác chỉ đạo, điều hành và phối hợp thực hiện

- UBND xã Đoàn Đào đã xây dựng Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 04/11/2025 về kế hoạch phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Đoàn Đào.

- Nội dung thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW tiếp tục được UBND xã lồng ghép trong chương trình công tác, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và nhiệm vụ chuyên môn của từng bộ phận.

- Các bộ phận chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chính sách; giải quyết thủ tục hành chính; theo dõi tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh; phối hợp xử lý hoặc tham mưu xử lý những khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền.

- UBND xã duy trì việc nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; tăng cường phối hợp giữa bộ phận kinh tế, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, các tổ chức chính trị - xã hội và các đơn vị liên quan trong tuyên truyền chính sách, hướng dẫn thủ tục, hỗ trợ sản xuất, ứng dụng khoa học kỹ thuật và chuyển đổi số.

- Đối với những nội dung vượt thẩm quyền, UBND xã tổng hợp, báo cáo cơ quan cấp trên xem xét, hướng dẫn; không để phát sinh tình trạng né tránh trách nhiệm hoặc tự đặt ra các yêu cầu, điều kiện ngoài quy định.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ ĐẾN THÁNG 9 NĂM 2026

1. Đổi mới nhận thức, phát huy vai trò của khu vực kinh tế tư nhân

- Khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn xã gồm doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh, các cơ sở thương mại, dịch vụ, sản xuất nhỏ, xây dựng, vận tải, nông nghiệp và các ngành nghề khác. Các chủ thể kinh tế tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong cung ứng hàng hóa, dịch vụ, tạo việc làm, duy trì sinh kế và đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đến tháng 9 năm 2026, trên địa bàn xã hiện có khoảng trên 400 cơ sở, hộ sản xuất kinh doanh và 14 hợp tác xã hoạt động trong các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, bán lẻ, sản xuất nhỏ, xây dựng, sửa chữa, chế biến, vận tải nhỏ, chăn nuôi, trồng trọt và các ngành nghề khác. Các đơn vị hoạt động trên nhiều lĩnh vực như sản xuất, xây dựng, thương mại - dịch vụ, vận tải, cơ khí, nông nghiệp, dược liệu, du lịch và một số lĩnh vực khác.

- Việc có nhiều loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động trên địa bàn cho thấy khu vực kinh tế tư nhân từng bước phát triển đa dạng, góp phần khai thác nguồn lực tại chỗ, tạo việc làm và thúc đẩy các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- UBND xã tiếp tục tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thực hiện đúng quy định pháp luật; đồng thời khuyến khích chủ động đổi mới phương thức sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường và tăng cường liên kết.

2. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

- UBND xã tiếp tục duy trì cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện công khai, minh bạch thủ tục hành chính, thành phần hồ sơ, quy trình, thời hạn giải quyết và kết quả giải quyết hồ sơ.

- Công tác tiếp nhận, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh được duy trì thường xuyên; chú trọng hướng dẫn ngay từ khi tiếp nhận hồ sơ nhằm hạn chế việc phải bổ sung, đi lại nhiều lần.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ và thanh toán trực tuyến tiếp tục được tăng cường. UBND xã chú trọng nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, qua đó tạo thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh.

- Cùng với cải cách thủ tục hành chính, UBND xã tiếp tục quan tâm tiếp nhận, tổng hợp phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; những nội dung thuộc thẩm quyền được xem xét, giải quyết, những nội dung vượt thẩm quyền được tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

3. Duy trì và phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn

- Duy trì cơ sở, hộ sản xuất, kinh doanh hoạt động trong các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, bán lẻ, ăn uống, sản xuất nhỏ, xây dựng, sửa chữa, chế biến, vận tải nhỏ, chăn nuôi, trồng trọt và một số ngành nghề khác. Các cơ sở, hộ kinh doanh cơ bản duy trì hoạt động, đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của Nhân dân, góp phần giải quyết việc làm và tạo thu nhập cho lao động địa phương.

- So với giai đoạn đầu năm, hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tiếp tục được duy trì; các cơ sở từng bước thích ứng với yêu cầu của thị trường, chủ động điều chỉnh phương thức sản xuất, kinh doanh và tìm kiếm thị trường tiêu thụ.

- Trong lĩnh vực nông nghiệp, UBND xã tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất; khuyến khích chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp; duy trì các mô hình kinh tế hộ, gia trại, hợp tác xã và các hoạt động dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Việc lồng ghép với các chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất, chuyển giao khoa học kỹ thuật, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế tập thể tiếp tục được quan tâm, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, từng bước nâng cao giá trị sản phẩm.

4. Phát triển hợp tác xã, hỗ trợ sản xuất và thúc đẩy liên kết chuỗi giá trị

- UBND xã tiếp tục quan tâm phát triển kinh tế tập thể, hỗ trợ các hợp tác xã duy trì hoạt động; tuyên truyền, hướng dẫn các hợp tác xã tiếp cận chính sách, ứng dụng khoa học kỹ thuật, nâng cao năng lực sản xuất và mở rộng thị trường.

- Trên địa bàn hiện có 14 hợp tác xã trong danh sách các đơn vị đang hoạt động, tập trung vào các lĩnh vực như nông nghiệp, vải trứng Hưng Yên, rau quả.

- UBND xã tiếp tục khuyến khích các hợp tác xã phát huy vai trò kết nối giữa người dân với thị trường; hình thành và mở rộng các mối liên kết trong sản xuất, cung ứng vật tư, dịch vụ nông nghiệp, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

- Đối với các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP và sản phẩm nông nghiệp có lợi thế của địa phương, xã tiếp tục tuyên truyền, khuyến khích chủ thể nâng cao chất lượng, hoàn thiện bao bì, nhãn hiệu, quảng bá sản phẩm, mở rộng kênh tiêu thụ và từng bước ứng dụng thương mại điện tử.

- Việc phát triển liên kết giữa hộ sản xuất, hợp tác xã và doanh nghiệp được xác định là hướng cần tiếp tục quan tâm, góp phần hình thành chuỗi sản xuất - cung ứng - tiêu thụ ổn định, nâng cao giá trị sản phẩm và thu nhập cho người dân.

5. Hỗ trợ doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh; tiếp nhận và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc

- UBND xã tiếp tục tuyên truyền, cung cấp thông tin về các cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển sản xuất, kinh doanh; hướng dẫn người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh tiếp cận thông tin, thực hiện thủ tục hành chính và chấp hành các quy định pháp luật có liên quan.

- Công tác hỗ trợ được thực hiện trực tiếp trong quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ; thông qua các cuộc họp, hội nghị lồng ghép, hoạt động tuyên truyền của các tổ chức chính trị - xã hội và hệ thống thông tin của địa phương.

- UBND xã tiếp tục nắm bắt khó khăn của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhất là những vấn đề liên quan đến thủ tục hành chính, đất đai, môi trường, sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và tiếp cận các chính sách hỗ trợ; trường hợp thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn, giải quyết theo quy định, trường hợp vượt thẩm quyền thì tổng hợp, kiến nghị cơ quan cấp trên.

- Đồng thời, khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh chủ động nâng cao năng lực quản trị, tìm kiếm thị trường, xây dựng thương hiệu, ứng dụng công nghệ và liên kết với nhau trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

6. Chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ và tiến bộ kỹ thuật

- UBND xã tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh ứng dụng công nghệ thông tin trong trao đổi thông tin, quảng bá sản phẩm, tiếp cận dịch vụ công và thực hiện thủ tục hành chính.

- Khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng mạng xã hội, các nền tảng số, thương mại điện tử để giới thiệu, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm; từng bước ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch.

- Trong sản xuất nông nghiệp, tiếp tục khuyến khích áp dụng tiến bộ kỹ thuật, sử dụng giống, vật tư phù hợp, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm; từng bước gắn sản xuất với nhu cầu thị trường.

- Việc chuyển đổi số trong khu vực kinh tế tư nhân được triển khai theo hướng phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế của từng doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh, trước mắt tập trung vào những ứng dụng thiết thực, dễ tiếp cận, có khả năng mang lại hiệu quả trực tiếp.

(Có phụ lục kèm theo Báo cáo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Việc triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW trên địa bàn xã Đoàn Đào tiếp tục được UBND xã quan tâm thực hiện, gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

- Công tác tuyên truyền, quán triệt được duy trì; nhận thức về vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế địa phương từng bước được nâng lên. Chính quyền xã tiếp tục thực hiện phương châm đồng hành, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh hoạt động theo quy định.

- Khu vực doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tiếp tục được duy trì và phát triển. Qua rà soát tháng 9/2026, trên 400 cơ sở, hộ sản xuất kinh doanh và 14 hợp tác xã hoạt động trong các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, bán lẻ, sản xuất nhỏ, xây dựng, sửa chữa, chế biến, vận tải nhỏ, chăn nuôi, trồng trọt và các ngành nghề khác.

- Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, hỗ trợ sản xuất, ứng dụng khoa học kỹ thuật và phát triển kinh tế tập thể tiếp tục được quan tâm. Một số cơ sở sản xuất, kinh doanh đã từng bước tiếp cận các nền tảng số, phương thức quảng bá và tiêu thụ sản phẩm mới.

2. Tồn tại, hạn chế

- Quy mô hoạt động của phần lớn doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh còn nhỏ; năng lực tài chính, quản trị, đổi mới công nghệ, mở rộng thị trường và sức cạnh tranh còn hạn chế.

- Khả năng tiếp cận nguồn vốn, khoa học công nghệ, chuyển đổi số, thương mại điện tử của một bộ phận doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh còn hạn chế; mức độ chủ động tìm hiểu và tiếp cận chính sách hỗ trợ chưa đồng đều.

- Việc liên kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ sản xuất trong một số lĩnh vực chưa thật sự chặt chẽ; quy mô chuỗi liên kết còn hạn chế, đầu ra sản phẩm chưa thật sự ổn định.

- Công tác thu thập, cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu về khu vực kinh tế tư nhân tại cấp xã cần tiếp tục thực hiện để phục vụ tốt hơn công tác quản lý, theo dõi, đánh giá.

- Một số nội dung hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh liên quan đến chính sách tài chính, tín dụng, khoa học công nghệ, đào tạo, xúc tiến thương mại và cơ chế hỗ trợ chuyên ngành thuộc thẩm quyền của cấp trên, cấp xã chưa có đủ công cụ và nguồn lực để thực hiện trực tiếp.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan là hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn chủ yếu có quy mô nhỏ, vốn tích lũy và khả năng đầu tư đổi mới công nghệ còn hạn chế; thị trường tiêu thụ và khả năng liên kết chuỗi của một số sản phẩm chưa ổn định.

- Một số chính sách mới cần có văn bản hướng dẫn cụ thể của cơ quan Trung ương, tỉnh và các sở, ngành chuyên môn; việc triển khai ở cấp xã vì vậy còn phụ thuộc vào hướng dẫn và nguồn lực hỗ trợ của cấp trên.

- Nguyên nhân chủ quan là năng lực quản trị, khả năng ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số và chủ động tiếp cận chính sách của một số cơ sở sản xuất, kinh doanh chưa đồng đều; công tác cập nhật dữ liệu khu vực kinh tế tư nhân tại cơ sở cần tiếp tục được chuẩn hóa.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP và các kế hoạch của tỉnh; gắn phát triển kinh tế tư nhân với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tiếp tục xây dựng chính quyền đồng hành, phục vụ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh; thường xuyên nắm bắt tình hình, chủ động tiếp nhận phản ánh, kiến

ngộ và kịp thời hướng dẫn, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số; duy trì công khai, minh bạch thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ liên quan đến người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật dữ liệu doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; chủ động nắm tình hình hoạt động, nhu cầu hỗ trợ và những khó khăn, vướng mắc của khu vực kinh tế tư nhân.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ số, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt; hỗ trợ tiếp cận các nền tảng số phù hợp với quy mô và điều kiện thực tế.

- Tiếp tục hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, củng cố hoạt động của các hợp tác xã; khuyến khích hình thành các mô hình liên kết giữa hộ sản xuất, hợp tác xã và doanh nghiệp; từng bước xây dựng chuỗi giá trị gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

- Tiếp tục duy trì, phát triển sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP; tăng cường quảng bá, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ và nâng cao giá trị sản phẩm địa phương.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật đầy đủ kết quả thực hiện các nhiệm vụ, chỉ số theo dõi Nghị quyết số 68-NQ/TW và tài liệu minh chứng trên hệ thống theo yêu cầu của Sở Tài chính; bảo đảm thông tin báo cáo chính xác, thống nhất với hồ sơ, tài liệu của địa phương.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị Sở Tài chính và các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tiếp tục hướng dẫn cụ thể các nhiệm vụ, chỉ tiêu, phương pháp đánh giá và tài liệu minh chứng đối với những nội dung giao cấp xã thực hiện hoặc phối hợp thực hiện, bảo đảm các địa phương cập nhật thống nhất.

- Đề nghị cấp trên quan tâm tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh về quản trị, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ, thương mại điện tử, xúc tiến thương mại và tiếp cận các chính sách hỗ trợ.

- Đề nghị quan tâm hỗ trợ xây dựng các mô hình liên kết sản xuất giữa người dân - hợp tác xã - doanh nghiệp, nhất là đối với các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm đặc trưng và sản phẩm OCOP; hỗ trợ kết nối thị trường, ổn định đầu ra sản phẩm.

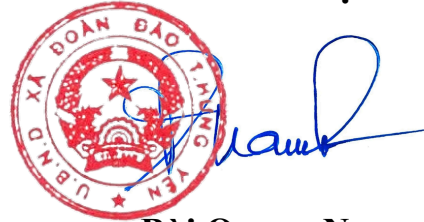
- Đề nghị tiếp tục quan tâm hỗ trợ nguồn lực cho cơ sở trong triển khai chuyển đổi số, nâng cao năng lực cán bộ và xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, theo dõi khu vực kinh tế tư nhân.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân tháng 9 năm 2026 của UBND xã Đoàn Đào. UBND xã Đoàn Đào trân trọng báo cáo Sở Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như kg;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UB MTTQ VN xã và các tổ chức chính trị-xã hội xã;
- Các phòng ban, cơ quan đơn vị có liên quan;
- Hiệu trưởng các nhà trường;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Quang Nam